

**DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ CẤM KINH DOANH, KHÔNG ĐƯỢC QUẢNG CÁO VÀ KINH DOANH CÓ ĐIỀU KIỆN**

**A. DANH MỤC CẤM KINH DOANH**

<b>TT</b>	<b>Tên hàng hóa, dịch vụ</b>
	<b>I. HÀNG HÓA</b>
1	Vũ khí quân dụng, trang thiết bị, kỹ thuật, khí tài, phương tiện chuyên dùng quân sự, công an; quân trang (bao gồm cả phù hiệu, cấp hiệu, quân hiệu của quân đội, công an), quân dụng cho lực lượng vũ trang; linh kiện, bộ phận, phụ tùng, vật tư và trang thiết bị đặc chủng, công nghệ chuyên dùng chế tạo chúng
2	Các chất ma túy
3	Hóa chất bảng 1 (theo Công ước quốc tế)
4	Các sản phẩm văn hóa phản động, đồi trụy, mê tín dị đoan hoặc có hại tới giáo dục thẩm mỹ, nhân cách
5	Các loại pháo
6	Đồ chơi nguy hiểm, đồ chơi có hại tới giáo dục nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội (bao gồm các chương trình trò chơi điện tử)
7	Thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật cấm hoặc chưa được phép sử dụng tại Việt Nam theo quy định tại Pháp lệnh Thú y, Pháp lệnh Bảo vệ và kiểm dịch thực vật
8	Thực vật, động vật hoang dã (bao gồm cả vật sống và các bộ phận của chúng đã được chế biến) thuộc danh mục điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên quy định và các loại thực vật, động vật quý hiếm thuộc danh mục cấm khai thác và sử dụng
9	Thủy sản cấm khai thác, thủy sản có dư lượng chất độc hại vượt quá giới hạn cho phép, thủy sản có độc tố tự nhiên gây nguy hiểm đến tính mạng của con người
10	Phân bón không có trong danh mục được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam

11	Giống cây trồng không có trong danh mục được phép sản xuất, kinh doanh; giống cây trồng gây hại đến sản xuất và sức khỏe con người, môi trường, hệ sinh thái
12	Giống vật nuôi không có trong danh mục được phép sản xuất, kinh doanh; giống vật nuôi gây hại cho sức khỏe con người, nguồn gen vật nuôi, môi trường, hệ sinh thái
13	Khoáng sản đặc biệt, độc hại
14	Phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm cho môi trường
15	Các loại thuốc chữa bệnh cho người, các loại vắc xin, sinh phẩm y tế, mỹ phẩm, hóa chất và chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế chưa được phép sử dụng tại Việt Nam
16	Các loại trang thiết bị y tế chưa được phép sử dụng tại Việt Nam
17	Phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, vi chất dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm có nguy cơ cao, thực phẩm được bảo quản bằng phương pháp chiếu xạ, thực phẩm có gen đã bị biến đổi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép
18	Sản phẩm, vật liệu có chứa amilăng thuộc nhóm amfibole
19	Các loại đồ chơi có hình dáng giống như các loại súng trường, súng tiểu liên, súng ngắn: Súng nén hơi, nén lò xo bắn đạn nhựa hoặc đạn các loại, úng bắn phun nước, bắn phát quang hoặc bắn gây nổ, Các loại bột lửa có hình dáng quả lựu đạn hoặc hình dáng súng ngắn, Các loại kiếm, mác, lưỡi lê, dao găm, cung, nỏ làm bằng gỗ, tre, nhựa, giấy nén.
20	Mua, bán người, mô, bộ phận cơ thể người;
21	Hoạt động kinh doanh liên quan đến sinh sản vô tính trên người.
<b>II. DỊCH VỤ</b>	
1	Kinh doanh mại dâm, tổ chức mại dâm, buôn bán phụ nữ, trẻ em
2	Tổ chức đánh bạc, gá bạc dưới mọi hình thức
3	Dịch vụ điều tra bí mật xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân
4	Hoạt động kinh doanh môi giới kết hôn có yếu tố nước ngoài nhằm mục đích kiếm lời
5	Hoạt động kinh doanh môi giới nhận cha, mẹ, con, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài nhằm mục đích kiếm lời

## **B. DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ KHÔNG ĐƯỢC QUẢNG CÁO**

1. Hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật.
2. Thuốc lá.
3. Rượu có nồng độ cồn từ 15 độ trở lên.
4. Sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ dùng cho trẻ dưới 24 tháng tuổi, sản phẩm dinh dưỡng bổ sung dùng cho trẻ dưới 06 tháng tuổi; bình bú và vú ngậm nhân tạo.
5. Thuốc kê đơn; thuốc không kê đơn nhưng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền khuyến cáo hạn chế sử dụng hoặc sử dụng có sự giám sát của thầy thuốc.
6. Các loại sản phẩm, hàng hóa có tính chất kích dục.
7. Súng săn và đạn súng săn, vũ khí thể thao và các loại sản phẩm, hàng hóa có tính chất kích động bạo lực.
8. Các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo khác do Chính phủ quy định khi có phát sinh trên thực tế.

## **C. DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ KINH DOANH CÓ ĐIỀU KIỆN**

	<b>Tên hàng hóa, dịch vụ</b>
	<b>Mục 1</b> <b>Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh</b>
<b>1</b>	<b>I. HÀNG HÓA</b>
2	Xăng, dầu các loại
3	Khí đốt các loại (Bao gồm cả hoạt động chiết nạp)
4	Các thuốc dùng cho người
5	Thực phẩm thuộc Danh mục thực phẩm có nguy cơ cao

6	Thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật; nguyên liệu sản xuất thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật
7	Di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
8	Phim, băng, đĩa hình (bao gồm cả hoạt động in, sao chép)
9	Nguyên liệu thuốc lá
10	<p>Các sản phẩm thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị. Chi tiết như sau :</p> <p>a) Các thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị gồm: Sản xuất, lắp ráp, vận chuyển, tồn trữ, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, cho thuê, sửa chữa thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị.</p> <p>b) Thiết bị nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình là thiết bị ghi âm, ghi hình được chế tạo giả dạng thiết bị, đồ vật thông thường.</p> <p>c) Thiết bị nguy trang dùng để định vị là thiết bị có tính năng xác định vị trí, mục tiêu được chế tạo giả dạng thiết bị, đồ vật thông thường.</p> <p>Phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị là phần mềm được tạo ra giả dạng phần mềm hệ thống, ứng dụng, tiện ích, công cụ khác hoặc được lập trình, viết thêm các mã lệnh để bí mật quay phim, chụp ảnh, ghi âm, xác định vị trí của mục tiêu.</p>
11	Súng săn và đạn súng săn, vũ khí thể thao, công cụ hỗ trợ
12	Hàng hóa có chứa chất phóng xạ, thiết bị bức xạ hoặc nguồn phóng xạ
13	Vật liệu nổ công nghiệp, Nitrat Amôn ( $\text{NH}_4\text{NO}_3$ ) hàm lượng cao từ 98,5% trở lên
14	Hóa chất bảng 2 và bảng 3 (theo Công ước quốc tế)
15	Thực vật, động vật hoang dã quý hiếm (bao gồm cả vật sống và các bộ phận của chúng đã được chế biến)
16	Thuốc lá điếu, xì gà và các dạng thuốc lá thành phẩm khác
17	Rượu các loại

18	Các loại hóa chất độc khác không thuộc hóa chất bảng (theo Công ước quốc tế)
19	Thực phẩm ngoài Danh mục thực phẩm có nguy cơ cao, nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm
20	Các loại trang thiết bị y tế
21	Ngư cụ (bao gồm cả nguyên liệu để chế tạo ngư cụ) và trang thiết bị khai thác thủy sản
22	Thức ăn nuôi thủy sản
23	Giống vật nuôi được phép sản xuất kinh doanh
24	Thức ăn chăn nuôi
25	Giống cây trồng chính, giống cây trồng quý hiếm cần bảo tồn
26	Phân bón
27	Vật liệu xây dựng
28	Than mỏ
29	Vật tư, thiết bị viễn thông (trừ thiết bị phát, thu phát sóng vô tuyến)
30	Thiết bị phát, thu phát sóng vô tuyến
31	Các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động
32	Vàng

	<b>II. DỊCH VỤ</b>
1	Dịch vụ y tế; dịch vụ y, dược cổ truyền
2	Dịch vụ kinh doanh thuốc bao gồm dịch vụ bảo quản thuốc và kiểm nghiệm thuốc
3	Hành nghề thú y
4	Hành nghề xông hơi khử trùng
5	Thiết lập mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông
6	Dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng
7	Dịch vụ truy nhập Internet (ISP)
8	Dịch vụ kết nối Internet (IXP)
9	Dịch vụ ứng dụng Internet trong bưu chính, viễn thông (OSP bưu chính, OSP viễn thông)
10	Cung cấp dịch vụ bưu chính
11	Dịch vụ chuyển phát thư trong nước và nước ngoài
12	Phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện và tư vấn chuyên ngành về điện lực
13	Dịch vụ tổ chức biểu diễn nghệ thuật
14	Dịch vụ hợp tác làm phim

15	Dịch vụ vận tải đa phương thức quốc tế
16	Dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải
17	Các dịch vụ bảo hiểm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo hiểm nhân thọ;</li> <li>- Bảo hiểm phi nhân thọ;</li> <li>- Tái bảo hiểm;</li> <li>- Môi giới bảo hiểm;</li> <li>- Đại lý bảo hiểm.</li> </ul>
18	Các dịch vụ về chứng khoán và thị trường chứng khoán: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Môi giới chứng khoán; tự kinh doanh chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán; đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán;</li> <li>- Bảo lãnh phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương;</li> <li>- Đấu thầu trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương.</li> </ul>
19	Dịch vụ xuất khẩu lao động
20	Dịch vụ pháp lý (bao gồm cả tư vấn pháp luật và bào chữa) do luật sư Việt Nam thực hiện
21	Dịch vụ tư vấn pháp luật do luật sư nước ngoài thực hiện
22	Dịch vụ khắc dấu
23	Dịch vụ bảo vệ
24	Dịch vụ lễ hành quốc tế
25	Giết mổ, sơ chế động vật, sản phẩm động vật; bảo quản, vận chuyển sản phẩm động vật sau giết mổ, sơ chế

26	Dịch vụ về giống cây trồng, vật nuôi theo Pháp lệnh Giống cây trồng và Pháp lệnh Giống vật nuôi
27	Đại lý dịch vụ bưu chính, dịch vụ chuyển phát thư (bao gồm cả đại lý dịch vụ chuyển phát thư cho tổ chức chuyển phát nước ngoài)
28	Đại lý dịch vụ viễn thông
29	Đại lý dịch vụ Internet công cộng
30	Dịch vụ phát hành xuất bản phẩm
31	Dịch vụ quảng cáo
32	Dịch vụ cho thuê lưu trú
33	Dịch vụ kinh doanh các tòa nhà cao trên 10 tầng làm khách sạn, nhà ở, văn phòng làm việc
34	Dịch vụ cầm đồ
35	Dịch vụ in
36	Dịch vụ thành lập, in và phát hành các loại bản đồ không thuộc phạm vi quản lý của cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương
37	Dịch vụ kiểm định các loại máy thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động
38	Dịch vụ dạy nghề; tư vấn dạy nghề
39	Dịch vụ giới thiệu việc làm
40	Dịch vụ vận tải bằng ô tô



41	Dịch vụ vận tải đường sắt
42	Kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt
43	Các dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt
44	Dịch vụ vận tải đường sắt đô thị
45	Dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa, phục hồi phương tiện thủy nội địa
46	Dịch vụ xếp, dỡ hàng hóa, phục vụ hành khách tại cảng, bến thủy nội địa
47	Dịch vụ vận tải đường thủy nội địa
48	Dịch vụ đại lý tàu biển
49	Dịch vụ đại lý vận tải đường biển
50	Dịch vụ môi giới hàng hải
51	Dịch vụ cung ứng tàu biển
52	Dịch vụ kiểm đếm hàng hóa
53	Dịch vụ lai dắt tàu biển
54	Dịch vụ sửa chữa tàu biển tại cảng biển
55	Dịch vụ vệ sinh tàu biển
56	Dịch vụ xếp dỡ hàng hoá tại cảng biển
57	Dịch vụ vận tải biển
58	Đại lý làm thủ tục hải quan
59	Dịch vụ kế toán
60	Dịch vụ kiểm toán và các dịch vụ liên quan khác về tài chính, kế toán, thuế

61	Dịch vụ thẩm định giá
62	Các dịch vụ hoạt động xây dựng được quy định trong Luật Xây dựng
63	Dịch vụ cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuê nhà tại Việt Nam
64	Dịch vụ lưu trú du lịch
65	Dịch vụ lữ hành nội địa
66	Đại lý lữ hành
67	Dịch vụ vận chuyển khách du lịch
68	Dịch vụ du lịch trong khu du lịch, điểm du lịch, đô thị du lịch
69	Dịch vụ hướng dẫn viên
70	Dịch vụ giám định thương mại
71	Dịch vụ karaoke, vũ trường